TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 29-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Nguyễn Hoàn

Bà Hoàng Hương Liễu

Thư ký phiên tòa: Bà Lục Quỳnh Trâm, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Vi Văn H (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 10/10/1954 tại xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (*nay là xã Y, tỉnh Lạng Sơn*); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn I và bà Nông Thị Đ (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1959, con: có 05 con, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2025, tạm giam từ ngày 14/01/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Văn Quan thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nông Văn S, sinh năm 1990. Vắng mặt

2. Hoàng Văn N, sinh năm 1986. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 08/01/2025, tại Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an xã Yên Phúc phối hợp với Công an huyện Văn Quan phát hiện Vi Văn H có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang trong túi quần bên phải Vi Văn H mặc trên người có 03 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Vi Văn H khai nhận chất bột nêu trên là ma túy Heroin đang trên đường mang đi bán cho Chu Văn H (sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Văn H, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ: Trong 01 chiếc giầy thể thao vải màu trắng xám có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 09 gói nhỏ nhiều màu sắc chứa chất bột màu trắng, tại vị trí trong bao gạo sát tường bên trái phòng khách nhà Vi Văn H có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 14 gói nhỏ nhiều màu sắc chứa chất bột màu trắng; thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Vi Văn H số tiền 7.400.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể Vi Văn H cho kết quả âm tính với chất ma tuý.

Kết luận giám định số 105/KL-KTHS ngày 13/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: "*Chất bột màu trắng có trong 03 gói giấy có nhiều màu sắc gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng là 0,191 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 09 gói giấy có nhiều màu sắc gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng là 0,597 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 14 gói giấy có nhiều màu sắc gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng là 0,953 gam (đã trừ bì)*". Kết luận giám định số 158/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "*Toàn bộ số tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật*".

Tại Cơ quan điều tra Vi Văn H đã khai nhận: Bản thân không nghiện ma tuý nhưng do không có thu nhập nên Vi Văn H đã tìm mua ma tuý về để bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ ngày 03/01/2025 Vi Văn H đi bộ một mình lên đỉnh đèo L thì thấy có một người đàn ông đi xe mô tô màu đen (không rõ biển kiểm soát), đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang kín mặt đang dừng ở đây. Vi Văn H lại gần hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy Heroin, người đàn ông này đưa cho Vi Văn H 01 cục nhỏ ma túy Heroin đựng trong gói giấy màu trắng. Sau khi mua xong Vi Văn H mang về nhà dùng dao chia nhỏ được khoảng 30 gói ma túy Heroin, một phần cất giấu trong chiếc giày thể thao vải màu trắng, xám để trong phòng ngủ và một phần cất trong bao gạo ở phòng khách của gia đình để bán dần.

Vi Văn H có quen biết với Nông Văn S và Chu Văn H do 02 người này đều là người nghiện, trước đây quen biết với Vi Long T là con trai bị cáo, đang chấp hành án về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Ngày 06/01/2025, Chu Văn H gọi điện cho Vi Văn H hỏi mua ma tuý. Vi Văn H đồng ý và bán cho Chu Văn H 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng, giao ma tuý tại khu vực B, thuộc Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 07/01/2025 Nông Văn S gọi điện hỏi mua ma tuý nên Vi Văn H đã bán cho Nông Văn S 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng tại trước cửa nhà Vi Văn H. Khoảng 10 giờ ngày 08/01/2025, Chu Văn H tiếp tục gọi điện thoại cho Vi Văn H hỏi mua 03 gói ma túy Heroin và hẹn giao ma túy tại khu vực B như trước, Vi Văn H nhận lời và lấy 03 gói ma túy cho vào túi quần

bên phải, đi bộ một mình đến khu vực Thôn B, xã Y, Vi Văn H để giao ma tuý cho Chu Văn H nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSVQ ngày 29/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Về các vật chứng bị thu giữ, bị cáo khai nhận: Toàn bộ số ma túy bị bắt quả tang và thu giữ tại nhà bị cáo đều là ma túy bị cáo mua ngày 03/01/2025 để bán kiếm lời; 01 chiếc giày thể thao màu trắng xám (giày bên trái) dùng để cất giấu ma tuý; 02 tờ lịch nhiều màu sắc, 01 con dao bằng kim loại, có mũi nhọn, màu đen, dài 18cm dùng để cắt, gói ma tuý; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen. Số IMEI 1: 867609037459419, số IMEI 2: 867609037459401, lắp sim 1 số 0812054162, sim 2 số 0348014821 là điện thoại của bị cáo, đã sử dụng để liên lac với Nông Văn S và Chu Văn H để giao dịch mua bán ma tuý. Số tiền 7.400.000 đồng thu tại giường ngủ của bị cáo có 400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma tuý cho Chu Văn H và Nông Văn S ngày 06/01/2025 và 07/01/2025; 7.000.000 đồng là tiền bị cáo bán cây mít của gia đình.

Người làm chứng Nông Văn S, Hoàng Văn N vắng mặt tại phiên toà nhưng tại các bản khai có trong hồ sơ vụ án, Nông Văn S trình bày bản thân nghiện ma túy, biết Vi Văn H bán ma tuý nên ngày 07/01/2025 Nông Văn S đã gọi điện cho Vi Văn H hỏi mua 02 gói ma tuý Heroin với giá 200.000 đồng để sử dụng. Hoàng Văn N trình bày bản thân có quen biết với Chu Văn H do cùng là người nghiện; ngày 08/01/2025 Hoàng Văn N đến nhà Chu Văn H chơi, khoảng 10 giờ thấy Chu Văn H gọi điện cho người tên là H hỏi mua ma tuý, sau đó Chu Văn H nói sang xã Y có việc (Hoàng Văn N ngầm hiểu là đi lấy ma tuý), khoảng 11 giờ thì Hoàng Văn N thì nghe tin Vi Văn H người xã Y bị bắt khi trên đường đi giao ma tuý; ngày 09/01/2025 thì Chu Văn H bỏ đi khỏi địa phương, không biết đi đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh tại địa phương và thông báo truy tìm thông tin của Chu Văn H nhưng hiện nay chưa rõ tung tích.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đèo L, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người đàn ông như bị cáo trình bày.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, o khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo Vi Văn H từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bên trong chứa

01 gói giấy đựng 0,582g Heroin và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có chứa 01 gói giấy đựng 0,180g Heroin và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có chứa 01 gói giấy đựng 0,942g Heroin và các vỏ bao gói cũ; 01 chiếc giày thể thao màu trắng xám (giày bên trái); 02 tờ lịch nhiều màu sắc, 01 con dao bằng kim loại, có mũi nhọn, màu đen, dài 18cm. Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen. Số IMEI 1: 867609037459419, số IMEI 2: 867609037459401, lắp sim 1 số 0812054162, sim 2 số 0348014821. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma tuý. Trả lại cho bị cáo số tiền 7.000.000 đồng không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người cao tuổi, có yêu cầu miễn án phí.

Bị cáo Vi Văn H không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Nông Văn S, Hoàng Văn N tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 08/01/2025, tại Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang Vi Văn H đang tàng trữ trong túi quần bên phải 03 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong có chứa 0,191 gam (đã trừ bì); khám xét tại nơi ở của bị cáo Vi Văn H phát hiện bị cáo cất giấu trong 01 chiếc giầy thể thao vải màu trắng xám (giày bên trái) có 09 gói giấy có nhiều màu sắc bên trong có 0,597 gam ma tuý Heroin (đã trừ bì); trong bao gạo sát tường bên trái phòng khách có 14 gói giấy có nhiều màu sắc bên trong có 0,953 gam ma tuý Heroin (đã trừ bì). Tổng khối lượng ma tuý bị thu giữ là 1,741 gam ma tuý Heroin. Nguồn gốc số ma tuý này, Vi Văn H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đèo L, xã Y, tỉnh Lạng Sơn để bán kiếm lời.

[4] Vi Văn H đã 03 lần bán ma tuý cho những người nghiện, lần thứ nhất vào ngày 06/01/2025, tại khu vực B, thuộc Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, Vi Văn H đã bán cho Chu Văn H 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng; ngày 07/01/2025, tại trước cửa nhà Vi Văn H, Vi Văn H đã bán cho Nông Văn S 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng; khoảng 10 giờ ngày 08/01/2025, Vi Văn H mang 03 gói ma tuý Heroin đi bán cho Chu Văn H nhưng chưa kịp giao ma tuý thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ tại Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Mặc dù Chu Văn H là người mua ma tuý với Vi Văn H đã bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 09/01/2025. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo về việc bán ma tuý cho Chu Văn H, Cơ quan điều tra đã cho Vi Văn H nhận dạng các đối tượng nghiện và Vi Văn H đã nhận dạng đúng đối tượng Chu Văn H, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng Hoàng Văn N là người quen của Chu Văn H. Tại phiên toà, bị cáo khai nhận khoảng 10 giờ 10 phút ngày 08/01/2025 bị cáo mang 03 gói ma tuý lên khu vực B, Thôn B, xã Yên Phúc, bị cáo thấy Chu Văn H đứng chờ ở dưới mương B nhưng khi Chu Văn H nhìn thấy lực lượng Công an nên đã bỏ chạy. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vi Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Về nhân thân xét thấy bị cáo Vi Văn H chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tại thời điểm phạm tội bị cáo Vi Văn H trên 70 tuổi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, o khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không phải đối tượng nghiện ma tuý, bản thân bị cáo là người cao tuổi, có vợ, con đã bị Toà án kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý nhưng do hám lợi nên bị cáo tiếp tục bất chấp thủ đoạn để mua bán trái phép chất ma tuý, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tuy nhiên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt đầu khung, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, căn cứ biên bản xác minh tại địa phương, mặc dù bị cáo là người cao tuổi, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nhưng bị cáo đứng tên tài sản là quyền sử dụng 07 thửa đất tại xã Y, tỉnh Lạng Sơn, bản thân bị cáo khi bị bắt bị cơ quan điều tra thu giữ 7.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Vi Văn H tại khu vực đèo L, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, do không có đầy đủ thông tin nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, xử lý trong vụ án. Đối với Nông Văn S là người mua ma túy Heroin với bị cáo Vi Văn H nhưng đã sử dụng hết số ma túy đã mua, Công an huyện Văn Quan đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chu Văn H là người mua ma tuý với bị cáo nhưng chưa xác định được rõ tung tích nên không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,582g Heroin và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,180g Heroin và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,942g Heroin và các vỏ bao gói cũ là vật nhà nước cấm lưu hành; đối với 01 chiếc giày thể thao màu trắng xám (giày bên trái), 02 tờ lịch nhiều màu sắc, 01 con dao bằng kim loại, có mũi nhọn, màu đen, dài 18cm là công cụ gói ma tuý, cần tịch thu tiêu huỷ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 867609037459419; số IMEI 2: 867609037459401, máy lắp sim 1 số 0812054162, sim 2 số 0348014821 là điện thoại bị cáo dùng để giao dịch mua bán ma tuý nên cần tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 7.400.000 đồng có 400.000 đồng bị cáo Vi Văn H khai nhận là tiền bán ma tuý, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền 7.000.000 đồng không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

[12] Về án phí: Bị cáo Vi Văn H là người bị kết án, thuộc trường hợp người cao tuổi, có yêu cầu miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, o khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vi Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 08/01/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Vi Văn H 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ký hiệu "KX 1" (cũ) bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,582 gam Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ký hiệu "KX 3" (cũ) bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,942 gam Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 01 (một) phong bì thư không ký hiệu có chữ viết tay họ-tên của Vi Văn H (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,180 gam Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói (cũ); 02 tờ lịch nhiều màu sắc, 01 con dao bằng kim loại, có mũi nhọn, màu đen, dài 18cm; 01 chiếc giày thể thao vải màu trắng, xám (giày bên trái).

3.2. Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 867609037459419; số IMEI 2: 867609037459401, máy lắp 02 sim, sim 1 số 0812054162, sim 2 số 0348014821; máy cũ đã qua sử dụng.

3.3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) thu lợi bất chính từ việc bán ma tuý của bị cáo Vi Văn H.

3.4. Trả lại cho bị cáo Vi Văn H số tiền 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng)* nhưng tiếp tục tạm giữ để thi hành hình phạt bổ sung.

(Các vật chứng nêu tại mục 3.1, 3.2 hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/7/2025. Số tiền nêu tại mục 3.3, 3.4 hiện đang gửi tại Tài khoản số 3949.0.1054441.00000 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI theo uỷ nhiệm chi ngày 23/7/2025).

4. Về án phí: Bị cáo Vi Văn H được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV3-Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam KV Văn Quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS KV3, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Hoàng Thị Thu Hường